

Số: /HD-SNN

Lai Châu, ngày tháng 02 năm 2022

HƯỚNG DẪN

Về việc thu, nộp và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Lai Châu

Căn cứ Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 1612/QĐ-UBND ngày 05/12/2019 của UBND tỉnh Lai Châu về thành lập Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 27/7/2020 của UBND tỉnh Lai Châu về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Lai Châu;

Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Hướng dẫn số 2180/HD-SNN ngày 26/10/2020 về việc thu, nộp và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Lai Châu. Tuy nhiên, đến ngày 01/8/2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 78/2021/NĐ-CP về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai thay thế Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai; Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai.

Để đảm bảo thống nhất trong triển khai thực hiện, Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn công tác thu, nộp và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Lai Châu (gọi tắt là Quỹ), như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ MỨC ĐÓNG QUỸ; ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC MIỄN, GIẢM TẠM HOÃN ĐÓNG GÓP QUỸ

1. Đối tượng và mức đóng góp Quỹ

Mức đóng góp hàng năm đối với các Tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn và công dân thực hiện theo quy định tại Điều 5 của Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 27/7/2020 của UBND tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

1.1. Mức đóng góp bắt buộc từ các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn một năm là 0,02% trên tổng giá trị tài sản hiện có theo báo cáo tài chính lập ngày 31 tháng 12 hàng năm của tổ chức báo cáo cơ quan Thuế nhưng tối thiểu 500 nghìn đồng, tối đa 100 triệu đồng và được hạch toán vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh của tổ chức.

1.2. Công dân Việt Nam đủ 18 tuổi đến tuổi nghỉ hưu trong điều kiện lao động bình thường theo quy định của pháp luật về lao động đóng góp hàng năm như sau:

a) Cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương, phụ cấp và người lao động làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và hội được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động ở trung ương, ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, ở huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (cấp huyện), ở xã, phường, thị trấn (cấp xã), và lực lượng vũ trang đóng một phần hai của mức lương cơ sở chia cho số ngày làm việc trong tháng.

b) Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động trong các doanh nghiệp đóng một phần hai của mức lương tối thiểu vùng chia cho số ngày làm việc trong tháng theo hợp đồng lao động. Người lao động giao kết nhiều hợp đồng với nhiều doanh nghiệp chỉ phải đóng 01 lần theo 01 hợp đồng lao động có thời gian dài nhất.

c) Người lao động khác, ngoài các đối tượng đã được quy định tại điểm a, b khoản này, đóng góp 10.000 đồng/người/năm.

1.3. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp tự nguyện cho Quỹ.

2. Đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp

2.1. Đối tượng được miễn đóng góp

a) Đối tượng được hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng theo quy định tại Điều 3 Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020.

b) Đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng;

c) Hạ sĩ quan, chiến sĩ phục vụ có thời hạn trong lực lượng vũ trang đang hưởng phụ cấp sinh hoạt phí.

d) Sinh viên, học sinh đang theo học tập trung, dài hạn tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, dạy nghề.

đ) Người khuyết tật hoặc bị suy giảm khả năng lao động từ 21% trở lên, người mắc bệnh hiểm nghèo hoặc mắc bệnh tâm thần có chứng nhận của bệnh viện từ cấp huyện trở lên.

e) Người đang trong giai đoạn thất nghiệp hoặc không có việc làm từ 6 tháng trong 1 năm trở lên.

g) Phụ nữ đang nuôi con nhỏ dưới 12 tháng tuổi.

h) Thành viên hộ gia đình thuộc diện nghèo hoặc cận nghèo; thành viên hộ gia đình ở các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, hải đảo, các xã khu vực III và các thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền

núi theo các Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản pháp luật khác có liên quan; thành viên hộ gia đình bị thiệt hại nặng do thiên tai, dịch bệnh, cháy nổ, tai nạn.

i) Hợp tác xã không có nguồn thu.

k) Tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn trong năm bị thiệt hại do thiên tai gây ra về tài sản, nhà xưởng, thiết bị khi phải tu sửa, mua sắm với giá trị lớn hơn hai phần vạn (0,02%) tổng giá trị tài sản của tổ chức hoặc phải ngừng sản xuất kinh doanh từ 05 ngày liên tục trở lên có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp.

2.2. Đối tượng được giảm, tạm hoãn đóng góp

Tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn được giảm thuế thu nhập doanh nghiệp thì được xem xét giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ cấp tỉnh. Mức giảm đóng góp quỹ tương ứng mức giảm thuế thu nhập doanh nghiệp do cơ quan Thuế công bố hàng năm.

3. Trình tự, thủ tục giải quyết miễn, giảm, tạm hoãn và thời hạn được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ

3.1. Đối tượng là Tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn được hưởng chính sách miễn, giảm thu Quỹ tính trên giá trị tài sản theo quy định tại Điều 5 Quyết định 1002/QĐ-UBND phải nộp bảng kê khai kế hoạch thu Quỹ đã tính toán số tiền được miễn, giảm kèm theo hồ sơ đề nghị miễn, giảm gửi UBND các huyện, thành phố nơi Tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài đặt trụ sở để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hồ sơ đề nghị miễn, giảm cụ thể như sau:

a) Hồ sơ đề nghị miễn thu Quỹ do bị thiệt hại thiên tai lớn hơn 0,02% giá trị tài sản trước khi bị thiên tai, hoặc phải ngừng sản xuất 05 ngày trở lên, hoặc Hợp tác xã kinh doanh không có nguồn thu gồm: Đơn đề nghị theo **mẫu số 04** kèm theo hướng dẫn này gửi đến UBND các huyện, thành phố nơi có tài sản bị thiệt hại để xác nhận; UBND các huyện, thành phố tổ chức kiểm tra đánh giá thực tế và xác nhận số tiền được miễn trực tiếp vào đơn.

b) Hồ sơ đề nghị giảm đóng Quỹ do được miễn hoặc giảm đóng thuế thu nhập Doanh nghiệp gồm: Đơn đề nghị theo **mẫu số 05** kèm theo hướng dẫn này và các giấy tờ chứng minh đơn vị được hưởng chính sách miễn, giảm thuế thu nhập Doanh nghiệp của cấp thẩm quyền.

3.2. Đối tượng là cá nhân người lao động được hưởng chính sách miễn thu Quỹ theo quy định tại Điều 5 Quyết định 1002/QĐ-UBND, do thủ trưởng cơ quan đơn vị lập kế hoạch ký xác nhận trực tiếp vào bảng kê khai kế hoạch gửi UBND các huyện, thành phố nơi cơ quan đơn vị đặt trụ sở tổng hợp kế hoạch.

3.3. Đối tượng lao động không hưởng lương được miễn thu Quỹ nếu sinh sống ở địa bàn vùng sâu, vùng xa gồm các xã theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. **Lưu ý trường hợp các xã thuộc diện miễn thu Quỹ cho người lao động không hưởng lương vẫn phải lập kế hoạch kê khai xác định số người được miễn trên tổng số lao động do UBND cấp xã tổng hợp báo cáo UBND cấp huyện tổng hợp gửi Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh trình cấp thẩm quyền phê duyệt.**

3.4. Trách nhiệm tổng hợp các trường hợp miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp do thiệt hại thiên tai.

- Tổ chức, cá nhân bị thiệt hại phải báo cáo thiệt hại và đề xuất với chính quyền cấp xã.

- Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra, xác minh thiệt hại do thiên tai của tổ chức, cá nhân trên địa bàn, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm tra báo cáo thiệt hại của các tổ chức, cá nhân do UBND cấp xã trình và đề xuất mức miễn, giảm, thời hạn tạm hoãn đóng góp Quỹ gửi Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh.

- Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh tổng hợp, đề xuất đối tượng và mức miễn, giảm, tạm hoãn, thời gian miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ do các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh, các cơ quan Trung ương, lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn tỉnh và UBND các huyện, thành phố trình; phối hợp với Ban Chỉ huy PCTT & TKCN trình UBND tỉnh Quyết định.

3.5. Việc xét miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ được tiến hành mỗi năm 01 lần vào thời điểm giao chỉ tiêu kế hoạch thu Quỹ.

Trường hợp miễn, giảm, tạm hoãn do thiệt hại thiên tai, dịch bệnh; tổ chức, cá nhân phải báo cáo thiệt hại và đề xuất chính quyền địa phương để tổng hợp gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét miễn, giảm, tạm hoãn.

Trường hợp đối tượng đã đóng góp tiền nộp vào Quỹ, nếu được xét miễn, giảm, tạm hoãn thì số tiền đã nộp được trừ vào số tiền đóng góp của năm sau.

II. CÔNG TÁC LẬP, PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH THU QUỸ

1. Trách nhiệm lập Kế hoạch

Thủ trưởng cơ quan đơn vị hành chính, sự nghiệp có tài khoản riêng, lực lượng vũ trang, Ngân hàng, Doanh nghiệp, Hợp tác xã, UBND cấp xã có trách nhiệm lập kế hoạch thu Quỹ (theo mẫu kê khai) cho các đối tượng thuộc quyền quản lý theo chính sách thu, chính sách miễn, giảm, tạm hoãn quy định tại Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 27/7/2020 của UBND tỉnh Lai Châu về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

a) **Biểu số 01** dùng cho cơ quan hành chính, sự nghiệp; đơn vị ngân hàng không phải là ngân hàng thương mại; lực lượng vũ trang.

b) **Biểu số 02** dùng cho Tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn (Doanh nghiệp, Hợp tác xã, Nhà máy thủy điện, ngân hàng hoặc chi nhánh ngân hàng thương mại, đơn vị kinh doanh khác có đóng thuế thu nhập doanh nghiệp hoạt động tại tỉnh);

c) **Biểu số 03** dùng cho UBND cấp xã kê khai cho đối tượng cán bộ xã hưởng lương và đối tượng lao động không hưởng lương.

Lưu ý: Cơ quan đơn vị lập kế hoạch phải lưu trữ hồ sơ để làm căn cứ kiểm tra, giám sát sau này.

2. Trách nhiệm lập kế hoạch của đơn vị trực thuộc tài chính của đơn vị cấp trên

Cơ quan, đơn vị hoạt động trên địa bàn tỉnh phụ thuộc tài chính của đơn vị cấp trên có trụ sở đóng trên địa bàn tỉnh, thì cơ quan cấp trên là chủ thể lập kế hoạch cho cả đơn vị cấp dưới; trường hợp cơ quan cấp trên có trụ sở ngoài tỉnh Lai Châu thì đơn vị cấp dưới hoạt động trên địa bàn tỉnh là chủ thể lập kế hoạch.

3. Nơi gửi và hình thức gửi kế hoạch

3.1. Các cơ quan hành chính sự nghiệp (có tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước tỉnh), Bộ chỉ huy quân sự tỉnh; Công an tỉnh; Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng; Doanh nghiệp thực hiện kê khai, nộp thuế tại Cục Thuế tỉnh Lai Châu, các đơn vị ngân hàng cấp tỉnh gửi kế hoạch về Phòng Tài chính-Kế hoạch thành phố Lai Châu tổng hợp và gửi Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh tổng hợp chung.

3.2. Các cơ quan hành chính sự nghiệp (có tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước cấp huyện), UBND cấp xã, cơ quan Ngân hàng hoạt động tại cấp huyện; doanh nghiệp, HTX thực hiện kê khai, nộp thuế tại Chi cục Thuế khu vực các huyện, thành phố và các cơ quan đơn vị ngoài Điểm a khoản này gửi bản kế hoạch về Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện, thành phố tổng hợp và gửi Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh tổng hợp chung.

3.3. Hình thức gửi kế hoạch: Gửi bằng văn bản và file mềm qua Email theo địa chỉ cơ quan, đơn vị nhận kế hoạch như sau:

Stt	Tên cơ quan nhận Kế hoạch	Địa chỉ, điện thoại và số fax	Địa chỉ Email
1	Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Lai Châu	Tầng 3, tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu. ĐT: 0213.3876.033	cctl.sonnptnt@laichau.gov.vn
2	Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện Than Uyên	Thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên ĐT: 0213.3784.940	ptckh.thanuyen@laichau.gov.vn
3	Phòng Tài chính-Kế	Thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên	ptckh.tanuyen@lai

Stt	Tên cơ quan nhận Kế hoạch	Địa chỉ, điện thoại và số fax	Địa chỉ Email
	hoạch huyện Tân Uyên	ĐT: 0213.3786.226	chau.gov.vn
4	Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện Tam Đường	Thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường ĐT: 0213.3879.069	ptckh.tamduong@laichau.gov.vn
5	Phòng Tài chính-Kế hoạch thành phố Lai Châu	Trụ sở hợp khối thành phố Lai Châu ĐT: 0213.3795.900	ptckh.tplc@laichau.gov.vn
6	Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện Phong Thổ	Thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ ĐT: 0213.3896.215	ptckh.phongtho@laichau.gov.vn
7	Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện Sìn Hồ	Thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ ĐT: 0213.2870.134	ptckh.sinho@laichau.gov.vn
8	Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện Nậm Nhùn	Thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn ĐT: 0213.3910.829	pkhtc.namnhun@laichau.gov.vn
9	Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện Mường Tè	Thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè ĐT: 0213.3881.711	ptckh.muongte@laichau.gov.vn
<i>Chú ý: Các cơ quan, đơn vị sau khi gửi kế hoạch cần điện thoại cho cơ quan nhận kế hoạch để xác nhận việc cơ quan đã nhận được kế hoạch.</i>			

4. Công tác tổng hợp, thẩm định và trình phê duyệt kế hoạch

4.1. Phòng Tài chính - Kế hoạch căn cứ Kế hoạch thu, nộp Quỹ của các cơ quan đơn vị; số liệu thu thập về lao động do cơ quan bảo hiểm cung cấp; số liệu về tài sản của đơn vị kinh doanh do cơ quan quản lý thuế cung cấp (**Biểu 06**) để thẩm định và tổng hợp kế hoạch của cấp huyện (**Biểu 07**) báo cáo lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt gửi UBND tỉnh (gửi qua Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh tổng hợp).

4.2. Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh căn cứ Kế hoạch thu, nộp Quỹ của các huyện, thành phố tiến hành thẩm định, tổng hợp và xây dựng kế hoạch toàn tỉnh, thống nhất với Sở Tài chính, báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh phê duyệt “Kế hoạch thu Quỹ hàng năm và Kế hoạch miễn, giảm Quỹ hàng năm”.

4.3. Trường hợp cơ quan đơn vị không gửi kế hoạch hoặc gửi không đúng thời gian yêu cầu thì cơ quan quản lý Quỹ thu thập số liệu, tính toán số phải thu trình UBND tỉnh giao Kế hoạch và không xem xét giải quyết chính sách miễn giảm (nếu có).

5. Thời gian nộp Kế hoạch thu Quỹ: Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức gửi kế hoạch về Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh, hoàn thành trước ngày 15/5 hàng năm.

III. THÔNG BÁO THU QUỸ

1. Quyết định phê duyệt Kế hoạch thu Quỹ; Kế hoạch miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ của UBND tỉnh gửi đến các cơ quan, đơn vị có tên trong danh sách phụ biểu giao kế hoạch thay cho thông báo thu Quỹ.

2. UBND các huyện, thành phố căn cứ Quyết định Kế hoạch thu Quỹ; kế hoạch miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ của UBND tỉnh có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho các cơ quan, đơn vị và các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn.

3. Quá trình đôn đốc thực hiện việc thu Quỹ, nếu phát hiện cơ quan, đơn vị nào chưa có thông báo nộp Quỹ thì UBND các huyện, thành phố thu thập thông tin, xác định mức thu để thông báo thu Quỹ bổ sung.

4. Thông báo thu Quỹ bằng văn bản của cấp có thẩm quyền được gửi theo đường bưu điện đến cơ quan có nghĩa vụ thu nộp Quỹ phải được cơ quan bưu điện xác nhận thời gian nhận thông báo, họ tên người nhận để làm cơ sở đôn đốc, kiểm tra, xử lý việc thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

IV. THỰC HIỆN THU NỘP QUỸ

1. Sau khi nhận được thông báo kế hoạch thu Quỹ của UBND tỉnh, thủ trưởng cơ quan đơn vị, UBND các cấp tiến hành thu Quỹ và nộp vào tài khoản của Quỹ mở tại Kho bạc Nhà nước:

1.1. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức cấp tỉnh, cơ quan, tổ chức Trung ương, lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn tỉnh căn cứ chỉ tiêu đóng góp Quỹ được UBND tỉnh phê duyệt có trách nhiệm thu của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; cán bộ, nhân viên hưởng lương trong lực lượng vũ trang và cán bộ quản lý trong các doanh nghiệp Nhà nước thuộc phạm vi quản lý chuyển vào tài khoản của UBND thành phố Lai Châu.

1.2. UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức thu, nộp đối với công dân công tác ở các cơ quan, đơn vị, tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài, các doanh nghiệp trên địa bàn do Chi cục Thuế khu vực quản lý và chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm tổ chức thu Quỹ đối với công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi đến hết tuổi lao động theo quy định của pháp luật về lao động và người lao động khác theo quy định tại Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 27/7/2020 của UBND tỉnh nộp vào tài khoản UBND huyện, thành phố.

1.3. Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm phối hợp và chỉ đạo Chi cục Thuế cấp huyện, khu vực trong việc hỗ trợ thu quỹ, lập kế hoạch thu Quỹ và cung cấp thông tin tổng giá trị tài sản hiện có theo báo cáo tài chính lập ngày 31 tháng 12 hàng năm của các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn; thông

tin tại điểm i, điểm k khoản 1 và khoản 2 Điều 13 cho Ủy ban nhân dân cấp huyện để làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch thu.

1.4. Thủ trưởng các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài căn cứ chỉ tiêu đóng góp Quỹ được UBND tỉnh phê duyệt có trách nhiệm nộp Quỹ vào tài khoản của UBND huyện, thành phố nơi đơn vị đóng trụ sở.

1.5. Ủy ban nhân dân cấp huyện giữ lại tối đa không quá 23% số thu trên địa bàn (bao gồm cả số thu của cấp xã) để chi thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai tại cấp huyện (không quá 20%) và chi phí hành chính phát sinh liên quan đến công tác thu quỹ (không quá 3%). Số tiền còn lại (tối thiểu 77% số thu trên địa bàn) nộp vào tài khoản của Quỹ Phòng chống thiên tai tỉnh Lai Châu mở tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh Lai Châu

2. Chứng từ thu Quỹ đối với tổ chức, cá nhân người lao động, theo mẫu quy định của Bộ Tài chính (Giấy nộp tiền vào tài khoản, phiếu thu).

3. Khi nộp tiền vào tài khoản của Quỹ Phòng chống thiên tai tỉnh Lai Châu mở tại Kho bạc Nhà nước Lai Châu, đề nghị cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân ghi trên chứng từ đầy đủ thông tin: Họ tên, địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại liên hệ, số đợt nộp, mã số thuế (nếu có) và số tiền đã nộp của cơ quan đơn vị, để cơ quan quản lý Quỹ thuận tiện đối chiếu, đôn đốc trong quá trình thực hiện kế hoạch thu.

4. Tên, số tài khoản nộp Quỹ tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh Lai Châu

Tên: Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Lai Châu.

Số tài khoản: 123000092999

5. Thời hạn nộp Quỹ

Đối với cá nhân nộp một lần trước ngày 31/7 hàng năm; đối với các cơ quan, đơn vị, các các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn nộp tối thiểu 50% số phải nộp trước 31/7 hàng năm, số còn lại nộp trước 30/11 hàng năm.

Định kỳ cuối mỗi tháng, Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp số tiền đóng góp quỹ và nộp vào tài khoản của cấp huyện.

Định kỳ cuối mỗi quý, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp số tiền đóng góp Quỹ và nộp vào tài khoản của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh (bao gồm báo cáo số liệu thu nộp quỹ và bản đối chiếu với Kho bạc Nhà nước cùng cấp).

6. Công khai nguồn Quỹ

6.1. Cơ quan, đơn vị, tổ chức phải công khai danh sách thu, nộp Quỹ của cá nhân cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Hình thức công khai: Thông báo bằng văn bản, niêm yết tại đơn vị; công bố tại hội nghị cán bộ, công chức,

viên chức, người lao động của đơn vị. Thời điểm công khai chậm nhất 30 ngày, kể từ ngày hoàn thành công việc thu, nộp Quỹ.

6.2. Cấp xã phải công khai kết quả thu, nộp Quỹ, danh sách người lao động đã đóng Quỹ trên địa bàn xã; tổng kinh phí được cấp cho công tác phòng, chống thiên tai và nội dung chi. Hình thức công khai: Báo cáo giải trình công khai tại cuộc họp tổng kết hàng năm; niêm yết tại trụ sở UBND xã và thông báo trên phương tiện truyền thanh xã.

6.3. Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh công khai kết quả thu, danh sách và mức thu đối với từng huyện, thành phố; báo cáo quyết toán thu, chi, nội dung chi theo địa bàn từng huyện, thành phố. Hình thức công khai: Niêm yết tại trụ sở Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh; thông báo bằng văn bản tới các cơ quan, đơn vị, tổ chức đóng Quỹ; công khai trên Cổng thông tin điện tử Tỉnh và của Sở Nông nghiệp và PTNT.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Giám đốc các sở, thủ trưởng ban, ngành, đơn vị lực lượng vũ trang, Chủ tịch UBND các cấp triển khai hướng dẫn cho cán bộ, viên chức và người lao động, nhân dân trên địa bàn; chỉ đạo, đôn đốc công tác thu, nộp Quỹ của ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh thực hiện phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, đôn đốc thu và giám sát công tác thu Quỹ, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc phát sinh, đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức kịp thời phản ánh bằng văn bản về Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Lai Châu, theo địa chỉ: Tầng 3, tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu; điện thoại: 0213.3876.033 để được hướng dẫn, giải đáp. Trường hợp cần thiết báo cáo đề xuất Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Lai Châu để hướng dẫn bổ sung.

Trên đây là Hướng dẫn việc thu, nộp và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Lai Châu thay thế Hướng dẫn số 2180/HD-SNN ngày 26/10/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT, đề nghị các cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; (b/c)
- UBNDTTQVN tỉnh;
- UBND các huyện, TP Lai Châu;
- Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị và Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- Cổng TTĐT Tỉnh và Sở NN&PTNT;
- Lưu: VT, Quỹ PCTT tỉnh.

GIÁM ĐỐC

Đặng Văn Châu

